

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 03/09/2026 đến 12/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09	12/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	292	331	364	387	397	395	379	354	320	283
		Time_max	7h27	9h00	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00	15h00	16h00	17h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	93	69	50	41	43	46	55	75	99	126
		Time_min	17h05	18h45	20h13	21h34	23h00	0h00	0h26	2h53	4h36	6h17
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	226	238	253	269	279	281	273	256	232	202
		Time_max	6h00	8h00	10h00	11h28	12h29	13h20	14h05	15h00	15h18	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	42	23	11	8	8	12	21	32	44	59
		Time_min	21h35	22h15	23h01	23h54	0h00	1h00	2h23	4h00	5h28	6h39
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	272	298	326	351	365	367	356	332	300	261
		Time_max	7h00	8h24	11h00	12h00	13h10	14h12	15h12	16h11	17h11	18h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	112	78	53	51	41	41	52	70	93	118
		Time_min	21h18	22h18	23h25	23h00	0h38	1h55	3h14	4h39	6h13	7h47
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	298	328	357	373	375	364	342	312	276	256
		Time_max	7h05	11h00	12h05	13h00	14h00	15h00	16h00	16h19	17h02	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	113	87	75	69	60	59	67	83	106	135
		Time_min	21h46	22h52	23h00	0h04	1h22	2h44	4h01	5h10	6h11	7h05
HÒN NGU'	Nước lớn	Hmax (cm)	240	242	248	259	273	277	268	252	229	213
		Time_max	5h12	7h00	9h00	11h24	13h03	14h00	15h00	15h00	15h22	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	74	55	48	42	37	37	39	43	52	67
		Time_min	22h18	23h05	23h00	0h01	1h14	2h43	4h08	5h26	6h39	7h44
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	136	134	127	119	113	112	113	113	114	120
		Time_max	4h00	4h22	5h20	7h00	9h00	10h10	11h23	12h16	23h00	0h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	39	36	36	40	40	46	50	48	43	41
		Time_min	21h42	22h19	23h03	23h56	0h00	1h07	3h00	5h09	6h23	7h14
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	136	137	137	136	134	133	133	136	137	136
		Time_max	1h29	2h03	3h00	4h00	5h00	6h23	8h00	9h07	10h08	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	66	61	57	53	52	54	60	68	78
		Time_min	8h40	9h51	11h14	12h38	13h50	14h48	15h37	16h19	16h56	17h28
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	145	150	153	154	152	148	144	139	134	128
		Time_max	0h27	1h00	2h00	2h24	3h23	5h00	6h00	7h14	8h21	9h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	52	47	41	36	33	33	36	42	50	60
		Time_min	8h56	10h20	11h42	12h49	13h41	14h24	15h00	15h31	15h58	16h19
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	164	168	169	166	165	168	170	169	166	158
		Time_max	0h06	1h00	1h24	3h00	5h15	7h00	8h00	9h00	9h28	10h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	78	75	70	63	58	57	61	67	76	86
		Time_min	8h36	9h58	11h33	13h03	14h03	14h47	15h23	15h55	16h23	16h49
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	187	195	200	203	205	204	203	199	195	188
		Time_max	1h24	2h00	3h00	4h00	5h00	6h11	7h29	9h00	10h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	117	110	103	96	93	94	100	110	121	133
		Time_min	9h15	10h44	12h23	13h43	14h43	15h31	16h14	16h51	17h23	17h49
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	150	166	181	193	202	205	202	193	178	161
		Time_max	2h00	2h30	3h29	4h25	5h18	6h09	7h00	8h00	9h00	9h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	63	44	30	23	23	29	41	57	75	93
		Time_min	10h23	11h26	12h22	13h12	14h00	14h45	15h28	16h09	16h48	17h22
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	271	283	294	297	296	288	278	270	264	259
		Time_max	2h14	3h00	3h00	4h00	4h19	5h30	7h20	9h04	11h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	145	137	134	132	131	132	138	148	161	176
		Time_min	9h39	10h43	12h00	13h27	14h57	16h10	17h06	17h51	18h25	18h48
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	365	366	360	349	343	358	368	376	385	390
		Time_max	5h00	5h00	5h28	6h15	0h25	1h00	1h16	13h00	14h00	14h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	113	108	104	94	81	71	70	79	99	127
		Time_min	11h49	12h53	14h10	15h32	16h46	17h47	18h39	19h24	20h04	20h41
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	371	383	392	398	400	401	400	397	391	382
		Time_max	1h17	2h00	3h00	4h00	5h00	6h24	8h00	9h00	10h05	11h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	278	269	258	249	245	245	252	264	279	296
		Time_min	9h42	11h15	12h51	14h06	15h04	15h51	16h32	17h07	17h37	18h02

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09	12/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	298	299	309	324	334	338	336	340	336	329
		Time_max	19h00	20h00	11h00	12h00	12h24	13h01	0h05	1h00	2h00	2h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	139	118	96	78	67	64	72	87	110	136
		Time_min	0h52	2h24	3h31	4h27	5h18	6h04	6h45	7h23	7h54	8h17
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	118	120	122	123	123	122	119	116	113	110
		Time_max	6h08	8h00	9h04	11h00	11h24	12h01	13h00	13h00	13h15	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	86	84	84	85	85	87	89	92	96	99
		Time_min	21h33	22h23	23h18	0h00	0h19	1h24	2h32	3h37	4h35	5h24
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	109	115	120	121	120	117	112	107	104	102
		Time_max	13h00	11h07	12h00	12h08	13h00	13h02	13h16	13h26	14h00	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	62	62	58	55	53	52	54	58	64	74
		Time_min	23h17	23h00	0h22	1h33	2h43	3h46	4h39	5h26	6h10	6h51

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 03/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN
Dự báo viên



Trịnh Thị Phụng